

thành phố và phải niêm yết giá quy định tại nơi làm việc để giới thiệu cho khách hàng và tiện cho việc kiểm tra.

### 9. Tò chức chỉ đạo thực hiện.

Các đồng chí Bộ trưởng, thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ và cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm chỉ đạo việc triển khai thực hiện chủ trương mở rộng kinh doanh các mặt hàng không do Nhà nước quản lý và cung ứng vật tư, phổ biến và hướng dẫn cụ thể cho các đơn vị kinh tế cơ sở thuộc ngành và địa phương mình thực hiện.

Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố tùy điều kiện từng nơi có thể phối hợp với các ngành ở trung ương, tổ chức các trung tâm giao dịch (mua và bán phế liệu, phế phẩm, nguyên liệu địa phương và tiêu thụ những sản phẩm sản xuất bằng các nguyên liệu đó) tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất kinh doanh trao đổi với nhau trong việc sản xuất và kinh doanh những mặt hàng không do Nhà nước quản lý và cung ứng vật tư.

Các đồng chí Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ Nội thương, Bộ Vật tư, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban Vật giá Nhà nước, Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể việc thi hành các quy định trên đây.

Trong khi mở rộng kinh doanh những mặt hàng không do Nhà nước quản lý và cung ứng vật tư để có thêm hàng hóa đáp ứng nhu cầu của nhân dân, các ngành, các cấp phải tăng cường chỉ đạo, bảo đảm thực hiện kế hoạch sản xuất và tiêu thụ những mặt hàng theo chỉ tiêu pháp lệnh; quản lý chặt chẽ các định mức tiêu hao vật tư và quản lý kho tàng;

quản lý chặt chẽ giá thành và giá chỉ đạo của Nhà nước. Tăng cường chỉ đạo và quản lý thị trường, chống bọn đầu cơ lũng đoạn thị trường.

Cần đề phòng và ngăn ngừa những hiện tượng tiêu cực có thể xảy ra như buông lỏng quản lý các sản phẩm chính, chạy theo mặt hàng phụ để kiếm lãi cao hơn; tăng mức tiêu hao vật tư của sản phẩm chính để lấy vật tư làm mặt hàng phụ; không bán sản phẩm cho thương nghiệp quốc doanh theo kế hoạch và theo hợp đồng với giá hợp lý, đòi giá cao để thương nghiệp quốc doanh không mua được, đem bán ra thị trường với giá cao hơn, v.v...

Nghị quyết này chỉ đề ra chính sách chung và quy định một số nguyên tắc chính. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Tổng cục và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm tùy theo chức năng và quyền hạn quản lý của mình mà hướng dẫn cụ thể nhưng không được trái với các quy định trên đây.

Hà Nội, ngày 2 tháng 8 năm 1979

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng  
LÊ THANH NGHỊ

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**THÔNG TƯ số 262-TTg ngày 1-8-1979**  
về việc cải tiến chế độ tiền ăn và bồi dưỡng cho cán bộ, công nhân, viên chức trong biên chế Nhà nước nằm điều trị ở bệnh viện, bệnh xá và nhà điều dưỡng.

Trước đây Chính phủ đã quy định chế độ ăn và bồi dưỡng cho cán bộ, công nhân, viên chức ốm đau nằm điều trị ở

bệnh viện và nhà điều dưỡng. Đến nay, các thang lương đã qua nhiều lần cải tiến, các chế độ ăn đó không còn phù hợp với thực tế và yêu cầu chữa bệnh; việc áp dụng các mức ăn và bồi dưỡng, mức thu tiền ăn của người bệnh không thống nhất, nhiều nơi đã tự động nâng mức ăn lên.

Để góp phần nâng cao kết quả chữa bệnh, bảo đảm chế độ ăn và bồi dưỡng được thống nhất, nay cần cải tiến chế độ ăn và bồi dưỡng cho người bệnh theo nguyên tắc dựa vào bệnh lý, kết hợp quy định mức ăn theo bậc lương, chú ý những công nhân làm nghề nặng nhọc, độc hại để bảo đảm nguyên tắc phân phối theo lao động.

Căn cứ đề nghị của Bộ Y tế và của Tổng công đoàn Việt Nam, và ý kiến các cơ quan có liên quan, Thủ tướng Chính phủ quy định mức ăn, mức bồi dưỡng và mức thu tiền ăn của người bệnh là cán bộ, công nhân, viên chức Nhà nước và những cán bộ xã được hưởng các chế độ điều trị, điều dưỡng, như sau.

#### I. Chế độ ăn tại các bệnh viện:

##### 1. Theo bệnh lý chia làm 3 mức:

Mức I ăn 1,60đ/ngày,

Mức II ăn 2,40đ/ngày,

Mức III ăn 3,20đ/ngày.

Các thầy thuốc khám bệnh hoặc phụ trách các khoa, phòng điều trị ở các bệnh viện, bệnh xá, căn cứ vào chứng bệnh và tình trạng sức khỏe của người bệnh mà áp dụng mức ăn cụ thể cho từng người.

2. Trường hợp mức ăn theo bệnh lý còn thấp thì người bệnh được hưởng chế độ ăn theo bậc lương. Chế độ ăn theo bậc lương được quy định như sau:

a) Mức ăn 2,40 đồng/ngày cho những người có mức lương chính từ 90 đồng

(cán bộ công tác ở biên giới, hải đảo, miền núi và cán bộ nữ có mức lương chính từ 80 đồng) đến 160 đồng; cán bộ hoạt động trước cách mạng tháng 8 năm 1945, đại biểu Quốc hội đương nhiệm, anh hùng lao động, anh hùng các lực lượng vũ trang nhân dân có mức lương dưới 90 đồng cũng được hưởng mức này;

b) Mức ăn 3,20 đồng/ngày cho những người có mức lương chính trên 160 đồng đến 180 đồng;

c) Mức ăn 5 đồng/ngày cho những người có mức lương chính trên 180 đồng.

#### II. Chế độ ăn tại nhà điều dưỡng chia làm 4 mức:

1. Mức ăn 2,40 đồng/ngày cho những người có mức lương chính dưới 90 đồng; kể cả cán bộ xã được hưởng chế độ điều dưỡng;

2. Mức ăn 3,20 đồng/ngày cho những người có mức lương chính từ 90 đồng (cán bộ công tác ở biên giới, hải đảo, miền núi và cán bộ nữ có mức lương chính từ 80 đồng) đến 160 đồng. Các đối tượng khác nói ở điểm a, mục 2 trên đây cũng được hưởng mức này;

3. Mức ăn 4 đồng/ngày cho những người có mức lương chính trên 160 đồng đến 180 đồng;

4. Mức ăn 5 đồng/ngày cho những người có mức lương chính trên 180 đồng.

III. Trường hợp người bệnh nặng được thay đổi món ăn cho thích hợp để bảo đảm tiêu chuẩn. Nếu ăn không hết tiêu chuẩn cũng không trả lại bằng tiền hay hiện vật.

#### IV. Phần trả tiền ăn vào công quỹ:

Trong thời gian ăn tại bệnh viện, bệnh xá và nhà điều dưỡng, dù hưởng mức ăn nào, cán bộ, công nhân, viên chức

cũng phải trả vào công quỹ một phần tiền ăn tùy theo mức lương như sau :

a) Người có mức lương chính dưới 90 đồng trả 0,60 đồng/ngày ;

b) Người có mức lương chính từ 90 đồng đến 160 đồng trả 0,90 đồng/ngày ;

c) Người có mức lương chính trên 160 đồng đến 180 đồng trả 1,20 đồng/ngày ;

d) Người có mức lương chính trên 180 đồng trả 1,50 đồng/ngày ;

e) Những cán bộ không hưởng lương mà chỉ hưởng phụ cấp, các cán bộ xã theo quy định ở mục III trong quyết định số 130-CP ngày 20-6-1975, trả 0,60 đồng/ngày ;

g) Các anh hùng lao động, anh hùng các lực lượng vũ trang nhân dân, các đại biểu Quốc hội đương nhiệm, nếu người nào không có lương thì được miễn trả tiền ăn.

Các đồng chí Bộ trưởng các Bộ Y tế, Tài chính, Nội thương có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện quy định trên đây cho sát với yêu cầu chữa bệnh.

Ngành nội thương từ trung ương đến địa phương có trách nhiệm bảo đảm kế hoạch và ưu tiên cung cấp đủ lương thực, thực phẩm cho các bệnh viện, bệnh xá và nhà điều dưỡng.

Ngành y tế có kế hoạch chấn chỉnh quản lý các nhà ăn và tăng cường kiểm tra các bệnh viện và nhà điều dưỡng để bảo đảm phục vụ tốt người bệnh.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 9 năm 1979 và thay thế cho các quy định trước đây về chế độ ăn và bồi dưỡng cho cán bộ, công nhân, viên chức nằm điều trị, điều dưỡng.

Hà Nội, ngày 1 tháng 8 năm 1979

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng  
LÊ THANH NGHỊ

## CÁC BỘ

### LIÊN BỘ

LAO ĐỘNG - ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC

**QUYẾT ĐỊNH** liên bộ số 60 - QĐ/LB ngày 23-2-1979 ban hành Quy phạm kỹ thuật an toàn lao động trong xây dựng.

### BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC

Căn cứ nghị định số 181-CP ngày 18-12-1964 của Hội đồng Chính phủ ban hành điều lệ tạm thời về bảo hộ lao động ;

Căn cứ nghị định số 124-CP ngày 24-8-1963 của Hội đồng Chính phủ ban hành điều lệ tạm thời về việc nghiên cứu, xây dựng, xét duyệt, ban hành và quản lý các quy phạm, quy trình kỹ thuật ;

Căn cứ công văn số 2875-BXD/KHKT ngày 13-9-1977 của Bộ Xây dựng xuất tri đề nghị ban hành quy phạm kỹ thuật an toàn lao động trong công tác xây dựng ;

Sau khi đã thống nhất với Tổng Công đoàn Việt Nam về nội dung quy phạm này,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** — Nay ban hành Quy phạm kỹ thuật an toàn lao động trong xây dựng (QPVN 14-79).

**Điều 2.** — Quy phạm này áp dụng đối với tất cả các lĩnh vực thiết kế, thi công, xây lắp, sửa chữa công trình trong tất cả các ngành, các địa phương và có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 1980.

Những quy định trước đây trái với quy phạm này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** — Bộ Lao động có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc áp dụng quy phạm này.

Hà Nội, ngày 23 tháng 2 năm 1979

K.T. Chủ nhiệm  
Ủy ban Khoa học  
kỹ thuật Nhà nước

Phó chủ nhiệm  
LÊ KHẮC

K.T. Bộ trưởng Bộ  
Lao động

Thủ trưởng  
PHAN VĂN HỤY